



ĐẠI HỌC BÁCH KHOA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CƠ KHÍ
BỘ MÔN KỸ THUẬT DỆT MAY

Đề Thi Viết Cuối Học Kỳ II, 2011-2012

MÔN TK&CN SX SẢN PHẨM DỆT KIM

Lớp :CK08MAY

Thời gian :90'

Ngày : 18/6/2012

Họ và tên

MSSV.....

Điểm:

Không được sử dụng tài liệu, nộp lại đề thi.

Câu 1. Định nghĩa, đặc điểm, phân loại sản phẩm dệt kim và nêu tên các công cụ sử dụng trong thiết kế mẫu?(2 điểm)

- Sản phẩm dệt kim là sản phẩm sử dụng chất liệu vải dệt kim là thành phần chính trong cấu tạo của sản phẩm.
- Đặc điểm của sản phẩm:
 - ✓ - Độ co giãn của sản phẩm cao.
 - ✓ - Đường may áp dụng trên sản phẩm đa phần là đường may từ máy vắt sổ.
 - ✓ - Sản phẩm được áp dụng nhiều trong các trang phục vận động.
- Phân loại:
 - ✓ Phân loại theo vị trí mặc: áo, váy, đầm...
 - ✓ Phân loại theo vai trò: mặc chính, mặc khoát, mặc lót.
 - ✓ Phân loại theo công dụng: mặc ngủ, mặc chơi thể thao, mặc tắm...
- Dụng cụ tạo mẫu:
 - ✓ Dùi đục lỗ :dùng đục lỗ ở đầu các pen ,các phần cắt gọt bớt của mẫu ,vị trí khuy,vị trí túi ..
 - ✓ Bút chì và dụng cụ chuột :dùng bút màu xanh ,đỏ để xác định sự sửa đổi trên mẫu
 - ✓ Dùi bút ni màu đen ,xanh lục ,xanh dương để ghi thông tin trên mẫu.

- ✓ Bấm dấu :bấm ở các đường may cho phép ,đường tâm ,và rộng pen.
- ✓ Bánh xe lấy dấu
- ✓ Thước bẻ cong được :bằng kim loại :1.3x30.48 cm,để đo các đường cong và đường thẳng .
- ✓ Thước cong có dạng thay đổi :để đánh cong nách ,vòng cổ.
- ✓ Thước cong :để đánh cong hông lai ,khuyết tay ,và ve áo.
- ✓ Thước cong của Pháp
- ✓ Thước thẳng :bằng kim loại hoặc gỗ: 91.44->114.3 cm

Câu 2.Nêu các bước dựng rập cho áo mặc rộng và tiến hành xây dựng mẫu rập hoàn chỉnh và nhảy size cho sản phẩm sau theo bảng thông số? (4 điểm)

Thiết kế thân:

Vẽ đường ngang từ tọa độ 0.

0-1: cổ đến eo, vẽ đường vuông góc.

0-2: Chiều dài đủ, vẽ đường vuông góc.

0-3: Hạ nách (cộng 1cm hoặc 4.5cm).

0-4: $\frac{1}{2}$ số đo 0-3, vẽ đường vuông góc.

0-5: $\frac{1}{4}$ số đo 0-4, vẽ đường vuông góc.

0-6: $\frac{1}{5}$ vòng cổ (cộng 0.25cm, cộng 1cm). vẽ đường vuông góc lên.

6-7 : 1cm, vẽ vòng cổ.

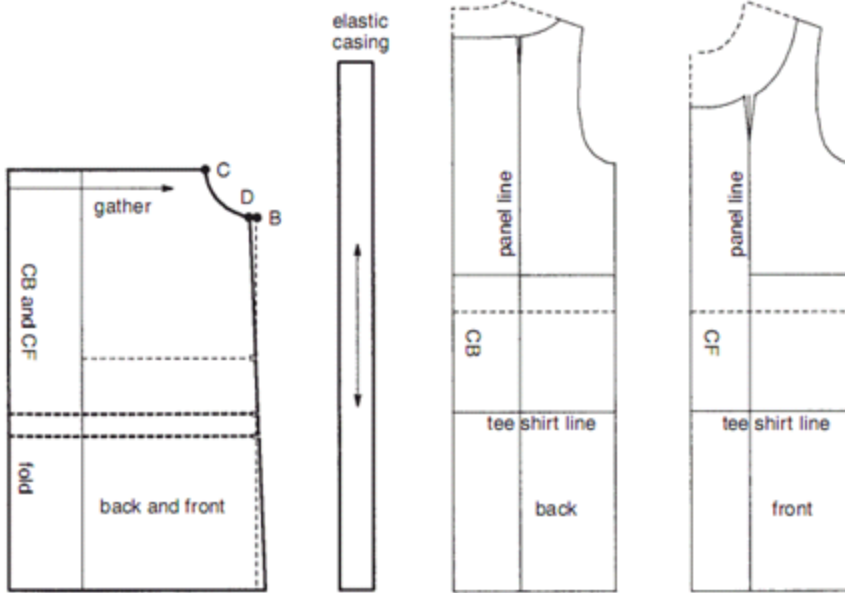
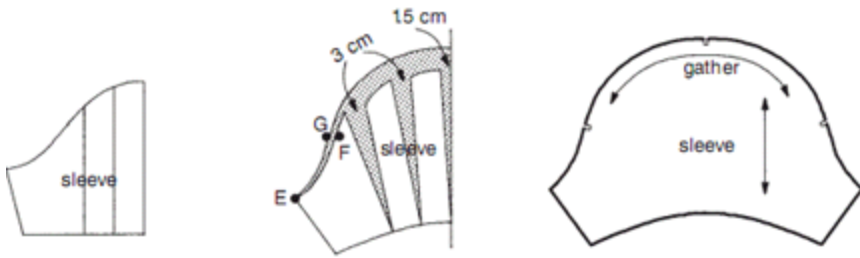
3-8: $\frac{1}{2}$ rộng thân sau (cộng 0.5cm, cộng 3,5 cm), vẽ đường vuông lên gấp 9 và 10.

10-11: 0.5cm, (0.5cm) (1,5cm), nối 7-11.

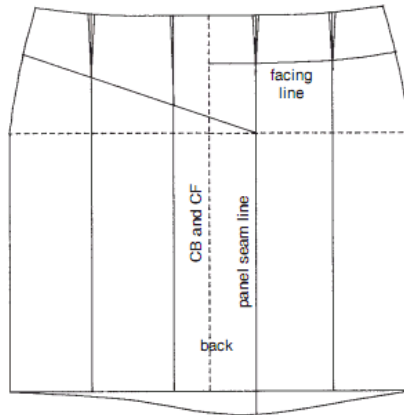
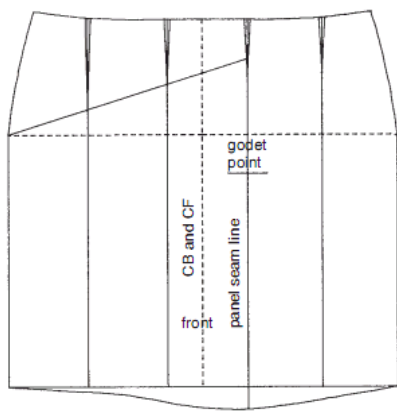
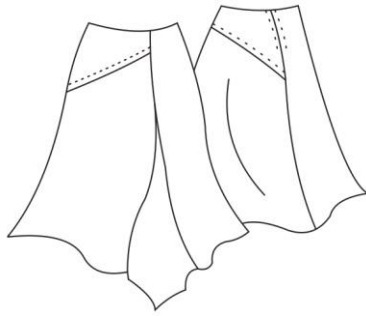
3-12: $\frac{1}{4}$ vòng ngực. (cộng 2cm) (cộng 4.5cm), vẽ đường vuông xuống được 13.

Vẽ vòng nách từ 11 qua 9 đến 12.

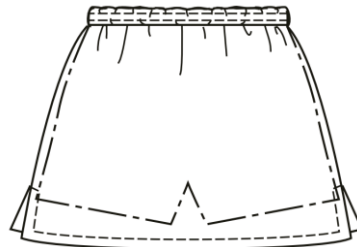
0-14: $\frac{1}{5}$ vòng cổ trừ 1,5cm. (trừ 1,5cm) (trừ 0.5cm), vẽ vòng cổ trước.

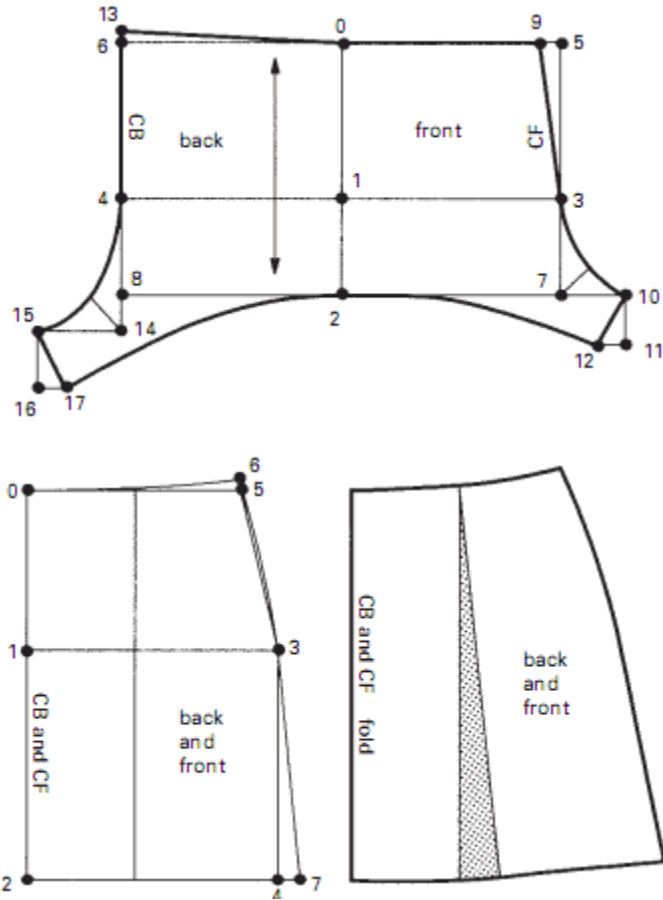


Câu 3. Dựng rập hoàn chỉnh cho sản phẩm sau?(3 điểm)



Câu 4. Thiết kế mẫu mềm cho sản phẩm sau?3 điểm)





-Hết-

Bộ môn Kỹ thuật Dệt may

Giảng viên ra đề thi

TS.Hồ Thị Minh Hương

Nguyễn Thị Như Lan